

ĐƯỜNG ĐI ĐẾN QUỐC PHÚ BINH CƯỜNG CỦA HÀN QUỐC

Huỳnh Thế Du

Hàn Quốc là một trường hợp điển hình, minh họa cho sự phát triển của các thể chế bao trùm từ một khởi điểm chiếm đoạt. Quốc gia này, đã chuyển từ một chế độ chuyên chế độc tài sang chế độ dân chủ và phát triển chỉ sau nửa thế kỷ.

Từ thế giới thứ ba Hàn Quốc đã vươn lên thế giới thứ nhất với tổng GDP theo sức mua tương đương năm 2017 trên 2.000 tỉ đô-la Mỹ, đứng thứ 13 toàn cầu và gấp hơn 3 lần Việt Nam. Năng lực cạnh tranh hiện tại xếp thứ 26 và tiềm lực quân sự xếp thứ 7 toàn cầu.

Người đặt nền móng cho sự thành công này là Park Chung-hee cùng với các đồng sự của mình cùng với sự đấu tranh không mệt mỏi và không khoan nhượng của những người ủng hộ một xã hội dân chủ.

Kể từ khi hình thành vào năm 1948, Mỹ đã tạo dựng và đỡ đầu một chính phủ dân chủ theo kiểu Mỹ ở Hàn Quốc mà kết quả là chính phủ bất tài, tham nhũng gây ra sự chán ghét cho dân chúng. Bất chấp Mỹ, Tướng Park cùng với các đồng sự của mình đã đảo chính để lật đổ chính quyền dân sự được bầu một cách dân chủ này và hình thành một chế độ độc tài do giới quân sự điều hành trong ba thập kỷ (riêng Tướng Park điều hành 18 năm).

Dưới thời Park Chung-hee, Hàn Quốc được vận hành bởi những vị tướng quân đội với đội ngũ an ninh dày đặc. Tuy nhiên, là một người trong sạch và chính trực, Tổng thống Park hiểu rằng sự sống còn của Hàn Quốc phụ thuộc vào thành công kinh tế. Ông đã đưa ra thông điệp “quốc phú, binh cường”.

Để đạt được mục tiêu này, ông đã chọn cách liên minh với khu vực doanh nghiệp tư nhân, đặc biệt là một nhóm nhỏ các tập đoàn tư nhân (chaebol). Điều trớ trêu đây là nhiều doanh nghiệp lúc đó có được tài sản/hay của cải là nhờ các quan hệ thân hữu với chính quyền tham nhũng trước đó, nhưng ông Park hiểu rằng, mục tiêu của ông chỉ có thể đạt được thông qua đội ngũ này.

Sau khi đảo chính ông đã bắt nhốt các chủ doanh nghiệp lớn sau đó gặp họ để nêu kế hoạch của mình với ngụ ý được đưa ra: “Nếu các vị ủng hộ nghị trình của tôi thì các vị sẽ được tiếp tục kinh doanh và tôi sẽ ủng hộ các vị. Nếu không, thì chắc các vị cũng biết điều gì sẽ chờ các vị.”

Ông đích thân chủ trì các cuộc họp hàng tháng với lãnh đạo các doanh nghiệp để đánh giá các kết quả đạt được, điều chỉnh các chính sách bất hợp lý và đưa ra chính sách mới theo nguyên tắc ban thưởng cho những doanh nghiệp hiệu quả và trừng phạt những doanh nghiệp kém hiệu quả.

Trong công tác đối ngoại, điều ấn tượng nhất là Park đã quyết định bình thường hóa quan hệ với một Nhật Bản đang trỗi dậy – kẻ thù được xem là không thể đội trời chung trong chủ nghĩa dân tộc chống Nhật lên cao độ lúc đó. Điều này đã mở ra những cơ hội kinh tế rất tốt cho Hàn Quốc.

Trong quan hệ với Mỹ, Nội các của Park đã dựa vào Mỹ để phát triển đất nước chứ không phụ thuộc vào Mỹ trong các chính sách của mình và điều này không ít lần làm Mỹ phật lòng. Ông và các đồng sự của mình biết Mỹ cần gì và cũng biết mình cần gì từ đồng minh Mỹ nên đã tận dụng

mối quan hệ với siêu cường này để có các nguồn lực cũng như có thị trường rộng lớn cho mục tiêu phát triển và cường thịnh của quốc gia.

Tuy nhiên, liên minh cải cách và phát triển ở Hàn Quốc trong thập niên 1960 và 1970 hoàn toàn thiếu vắng khu vực dân sự. Không những thế, các phong trào dân chủ lúc bấy giờ bị đàn áp dữ dội. Tuy nhiên, khi thu nhập và mức độ phát triển gia tăng thì các tầng lớp khác bắt đầu lên tiếng và đòi hỏi quyền của mình. Khu vực dân sự đã đấu tranh một cách quyết liệt để giành quyền của mình.

Khi cầm quyền thì Park Chung-hee cũng dùng bàn tay sắt để triệt hạ hay làm suy yếu các đối thủ chính trị của mình. Tuy nhiên, điều đáng chú ý là trí tuệ và nguồn lực tập trung cho sự phát triển của Hàn Quốc đã được trân trọng và những người đấu tranh cho quá trình dân chủ rất bền bỉ vì mục tiêu một Hàn Quốc hùng cường và dân chủ.

Có lẽ Park Chung-hee không thể ngờ rằng những thành công kinh tế do các chính sách của ông mang lại và những nền móng dân chủ nẩy lộc trong thời kỳ của ông đã tạo ra một Hàn Quốc mạnh mẽ đến mức có thể phế truất và khởi tố và bỏ tù con gái ông khi đang ở ngôi cao.